

UBND TỈNH BẮC KẠN
BAN TỔ CHỨC
CUỘC THI SÁNG TẠO
THANH THIẾU NIÊN NHI ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /QĐ-BTCCT

Bắc Kạn, ngày 02 tháng 02 năm 2018



QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Thể lệ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018

**BAN TỔ CHỨC CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG
TỈNH BẮC KẠN LẦN THỨ 4, NĂM 2018**

Căn cứ Văn bản số 6622/UBND-KT ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc Ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc thành lập Ban tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018;

Xét đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh - Cơ quan thường trực Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; các thành viên: Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Hội đồng giám khảo Cuộc thi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- CT, PCT TT UBND tỉnh (b/cáo);
- Liên hiệp các Hội KH-KT VN (b/c);
- Đài PT - TH, Báo BK;
- Lưu: VP LHH, BTCCT.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT
TỈNH BẮC KẠN
Hoàng Ngọc Đường**

THỂ LỆ

Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BTC ngày 02/02/2018 của Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018 (sau đây gọi tắt là Cuộc thi) nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo của thanh thiếu niên, nhi đồng toàn tỉnh, đồng thời giúp các em trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng ước mơ trở thành nhà sáng chế trong tương lai.

Thông qua Cuộc thi, lựa chọn những đề tài tiêu biểu, xuất sắc để trao giải thưởng Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018 và gửi tham gia cuộc thi toàn quốc lần thứ 14.

Điều 2. Cơ quan tổ chức và phối hợp

1. Cơ quan tổ chức

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh - Cơ quan thường trực.
- Sở Khoa học và Công nghệ.
- Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bắc Kạn.
- Sở Tài chính.

2. Cơ quan phối hợp

- UBND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bắc Kạn, Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Điều 3. Ban Tổ chức, Tổ Thư ký, Hội đồng giám khảo

1. Ban Tổ chức:

Ban Tổ chức Cuộc thi do UBND tỉnh quyết định thành lập. Ban Tổ chức gồm:

- Trưởng ban: Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn.

- Phó trưởng ban: Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ kiêm Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Kạn;

- Các ủy viên gồm:

+ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

+ Phó Bí thư Tỉnh đoàn;

+ Phó Giám đốc Sở Tài chính;

+ Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành - Sở Khoa học và Công nghệ;

+ Cán bộ chuyên môn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Ủy viên - Thư ký).

2. Tổ Thư ký:

Tổ Thư ký do Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi quyết định thành lập để giúp Ban tổ chức Cuộc thi triển khai các hoạt động của Cuộc thi trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Hội đồng Giám khảo:

Gồm các chuyên gia, các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực dự thi, do Trưởng Ban tổ chức Cuộc thi thành lập để giúp Ban tổ chức trong việc xem xét, đánh giá, chấm điểm, xếp giải các đề tài dự thi.

Điều 4. Đối tượng dự thi

Thanh, thiếu niên, nhi đồng trong độ tuổi từ 6 đến 19 tuổi (có ngày sinh từ 31/7/1999 đến 31/7/2012) đang sinh sống, lao động và học tập tại tỉnh Bắc Kạn đều có quyền đăng ký tham gia Cuộc thi.

Khuyến khích các em nhỏ tuổi, các em ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, dân tộc ít người tham gia Cuộc thi.

Điều 5. Lĩnh vực dự thi

Các mô hình, sản phẩm dự thi thuộc các lĩnh vực sau đây:

1. Đồ dùng dành cho học tập.
2. Phần mềm tin học.
3. Sản phẩm thân thiện với môi trường.
4. Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em.
5. Các giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế.

Điều 6. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá đối với đề tài dự thi

1. Các đề tài dự thi phải có tính mới, tính sáng tạo (mô hình, sản phẩm dự thi không trùng với các mô hình, sản phẩm đã được trao giải, đã được công bố hoặc áp dụng tại Bắc Kạn và ở Việt Nam trước ngày nộp hồ sơ).

2. Đề tài dự thi yêu cầu phải có mô hình. Mô hình, sản phẩm dự thi phải được thực hiện theo đúng ý tưởng của người dự thi.

3. Mô hình, sản phẩm dự thi được làm từ vật liệu, nguyên liệu sẵn có và không nguy hại, là các mô hình thông minh, hữu ích, dụng cụ đa năng, các thiết bị máy móc, rô bốt, thiết bị tự động hoá, sản phẩm tin học, phần mềm điều khiển trong các lĩnh vực dự thi nêu tại Điều 5 của Thể lệ này.

4. Mô hình, sản phẩm bắt buộc phải có một bản thuyết minh, hình ảnh kèm theo. Bản thuyết minh phải nêu rõ ý tưởng sáng tạo, phương pháp, vật liệu chế tạo, cách sử dụng, vận hành, tính mới, tính sáng tạo, khả năng áp dụng.

Điều 7. Yêu cầu đối với người dự thi

1. Người dự thi phải nằm trong độ tuổi quy định tại Điều 4 của Thể lệ này.

2. Người dự thi có thể thi theo cá nhân hoặc theo nhóm, tập thể (trường hợp có nhiều tác giả tham gia, chỉ được ghi trong phiếu dự thi tối đa 05 tác giả).

3. Người dự thi được quyền nhờ sự giúp đỡ của người khác làm sản phẩm theo đúng ý tưởng sáng tạo của mình (trừ lĩnh vực phần mềm tin học).

4. Người dự thi phải làm phiếu tham dự Cuộc thi (theo mẫu).

Điều 8. Hồ sơ tham dự Cuộc thi

Hồ sơ gồm có:

1. Phiếu đăng ký tham dự Cuộc thi (theo mẫu Phụ lục 1).
2. Mô hình, sản phẩm dự thi. Đối với lĩnh vực phần mềm tin học phải gửi kèm theo mã nguồn, chương trình cài đặt và hướng dẫn.
3. Bản thuyết minh (theo mẫu Phụ lục 2).
4. Ảnh tác giả: mỗi tác giả gửi 02 ảnh 4cm x 6cm, ghi rõ họ và tên ở mặt sau.
5. Bản sao giấy khai sinh của người dự thi.

Điều 9. Giải thưởng

- 01 giải Nhất, trị giá 4.000.000 đ (*Bốn triệu đồng*)
- 02 giải Nhì, mỗi giải 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*)
- 03 giải Ba, mỗi giải 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)
- 10 giải Khuyến khích, mỗi giải 1.000.000đ (*Một triệu đồng*)

Đề tài đạt giải nhất Cuộc thi sẽ được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh; các đề tài đạt giải được tặng giấy chứng nhận và biểu trưng Cuộc thi.

Các đề tài đoạt giải nhất, nhì, ba được xem xét lựa chọn tham dự Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc lần thứ 14.

Điều 10. Thời gian tổ chức

Thời gian tổ chức Cuộc thi từ tháng 01/2018 đến 30/7/2018:

- Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ dự thi: Đến hết ngày 20/6/2018.
- Tổ chức chấm, lựa chọn các đề tài tham dự Cuộc thi toàn quốc hoàn thành trước ngày 30/7/2018.

Điều 11. Cơ quan, địa điểm nhận hồ sơ dự thi

Hồ sơ dự thi được niêm phong gửi đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh - Thường trực Ban tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018.

Địa chỉ: Tầng 3, Nhà Dự án 3PAD, tổ 5, Phường Phùng Chí Kiên, Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Điện thoại: 0209 3887 886

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn, Sở Tài chính; UBND các huyện, thành phố, các cơ quan thông tin đại chúng triển khai thực hiện Cuộc thi theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

Điều 13. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Khi các mô hình, sản phẩm dự thi có khả năng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...) Ban Tổ chức có trách nhiệm hướng dẫn cho tác giả đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ theo quy định hiện hành.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Thẻ lệ này có hiệu lực từ ngày ký quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có điểm nào chưa hợp lý, Ban Thư ký Cuộc thi tổng hợp và trình Trưởng ban tổ chức xem xét, sửa đổi cho phù hợp thực tế./.

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ CUỘC THI
SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN NHI ĐỒNG TỈNH BẮC KẠN
LẦN THỨ 4, NĂM 2018

Kính gửi: Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn
lần thứ 4, năm 2018

Tên tôi là: Giới tính (nam, nữ):

Dân tộc:

Ngày, tháng, năm sinh:

Hiện đang học lớp: Trường:

Địa chỉ trường học:

Nơi ở hiện nay:

Họ và tên bố: Nghề nghiệp:

Họ và tên mẹ: Nghề nghiệp:

(Nếu không có bố, mẹ thì ghi người đỡ đầu)

Điện thoại: Fax: E-mail:

Tên đề tài:

.....

.....

Danh sách đồng tác giả (không quá 05 đồng tác giả):

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp, trường	Nơi ở	% đóng góp	Ký tên

Thuộc lĩnh vực:

Đồ dùng dành cho học tập []

Phần mềm tin học []

Sản phẩm thân thiện với môi trường []

Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em []

Các giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế []

Hồ sơ gồm có:

- Mô hình
- Tài liệu thuyết minh
- Các loại tài liệu khác
- Ảnh tác giả (Mỗi tác giả gửi 2 ảnh 4x 6 cm. Ghi rõ họ tên ở mặt sau)
- Số hộ khẩu (Gửi bản photocopy)
- Giấy khai sinh (Gửi bản photocopy)

Tôi xin cam đoan đề tài này là của tôi (*chúng tôi*) nghiên cứu, sáng tạo ra và chịu trách nhiệm về những nội dung trình bày trong phiếu này. Tôi (*chúng tôi*) sẽ không yêu cầu lấy lại hồ sơ đã gửi tham dự.

Xin trân trọng cảm ơn!

Xác nhận của Ban Giám hiệu nhà trường (hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương nơi thí sinh học tập, làm việc, sinh sống)

Bắc Kạn, ngàythángnăm 2018
Tác giả hoặc đại diện nhóm tác giả
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

* Mô hình dự thi và các tài liệu có liên quan cần ghi rõ thông tin (tên tác giả, tên mô hình, địa chỉ, số điện thoại).

* Hồ sơ dự thi xin gửi về địa chỉ: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh - Thường trực Ban tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Kạn lần thứ 4, năm 2018. Địa chỉ: Tầng 3, Nhà Dự án 3PAD, tổ 5, Phường Phùng Chí Kiên, Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Điện thoại: 0209 3887 886

BẢN MÔ TẢ SẢN PHẨM DỰ THI

(Tuỳ nội dung cụ thể của từng sản phẩm, tác giả có thể điền hoặc giải thích thêm vào những mục thích hợp trong Bản mô tả này - Bản mô tả cần phải trình bày rõ ràng, có thể viết tay hay đánh máy, không tẩy xoá và đóng thành cuốn. Nội dung trình bày cần phải có đong, rõ ràng, đủ các hình vẽ, bảng biểu, thông số, số liệu, chỉ tiêu đạt được đủ để đánh giá các tiêu chí trong phần "Tiêu chuẩn đánh giá" của Thể lệ đưa ra).

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên sản phẩm:
2. Ngày tạo ra sản phẩm:
3. Thuộc lĩnh vực:
4. Người dự thi: Ngày, tháng, năm sinh:.....
 Học sinh lớp: Trường:.....
 Địa chỉ liên hệ:
- Số điện thoại:E-mail.....

B. PHẦN TÓM TẮT NỘI DUNG SẢN PHẨM:

Tóm tắt những điểm chính yếu nhất của sản phẩm (khoảng từ 2 - 3 trang), bao gồm các nội dung sau:

1. Vấn đề sản phẩm giải quyết được;
2. Mô tả tóm tắt nội dung của sản phẩm;
3. Kết quả đạt được của sản phẩm;
4. Khả năng áp dụng.

C. PHẦN MÔ TẢ NỘI DUNG SẢN PHẨM:

1. Mục đích của sản phẩm dự thi: *(Sản phẩm dự thi đã khắc phục nhược điểm gì của những sản phẩm đã biết. Nếu là sản phẩm mới thì giải quyết vấn đề gì?)*

2. Giới thiệu sản phẩm dự thi:

a. Ý tưởng sản phẩm: *(Dựa trên ý tưởng nào, xuất phát từ thực tiễn nào).*

b. Nguyên tắc vận hành, hoạt động của sản phẩm:

c. Cách lắp ráp, lắp đặt sản phẩm:

d. Nguyên vật liệu làm ra sản phẩm: (nêu rõ nguyên vật liệu sẵn có từ cuộc sống hằng ngày, thậm chí từ "phế liệu" trong sinh hoạt gia đình, trường lớp để làm ra vật dụng, mô hình hữu ích tham gia dự thi...)

3. Đánh giá sản phẩm:

a. Tính mới và tính sáng tạo:

+ Điểm sáng tạo: (Nêu thông tin về các mô hình, sản phẩm đã biết, đã có tương tự với sản phẩm dự thi. Trên cơ sở các sản phẩm đã biết đó, nêu các hạn chế, thiếu sót để làm rõ các vấn đề sáng tạo mà tác giả đã giải quyết khi thực hiện sản phẩm dự thi.)

+ Đánh giá: (đánh dấu vào những ô thích hợp hoặc viết riêng)

- Được thiết kế mô phỏng theo công nghệ nước ngoài đã nhập vào Việt Nam.
- Mới hoàn toàn so với những sản phẩm đã biết trước đây ở trong nước
- Có cải tiến so với những sản phẩm đã có (về công nghệ, kỹ thuật, nguyên vật liệu...)

Có thể lý giải thêm:

b. Khả năng áp dụng:

+ Trình bày về khả năng áp dụng vào thực tiễn của sản phẩm: (Có thể áp dụng cho những đối tượng nào, ở địa phương nào ...)

+ Đánh giá: (đánh dấu vào những ô thích hợp hoặc viết riêng)

- Áp dụng trong học tập
- Áp dụng trong sinh hoạt gia đình
- Áp dụng trong đời sống xã hội (giải quyết những vấn đề xã hội nào: môi trường, giao thông, y tế...)
- Có khả năng tiến tới sản xuất đại trà (sản xuất nhỏ/ theo thời vụ/ quy mô công nghiệp).

Có thể lý giải thêm:

c. Hiệu quả: (đánh dấu vào những ô thích hợp hoặc viết riêng)

- Dễ sử dụng, vận hành.
- Chi phí sản phẩm thấp, nguyên vật liệu dễ tìm.
- Sản phẩm có thể ứng dụng rộng rãi (dùng trong học tập, vui chơi và sinh hoạt hàng ngày...).

Có thể lý giải thêm:

4. Phụ lục minh họa: (Đánh dấu vào các ô thích hợp hoặc viết riêng)

- Các chứng nhận, giải thưởng về sản phẩm từ các cuộc thi, triển lãm khác (nếu có).
- Phiếu chứng nhận, kiểm nghiệm chất lượng hoặc độc tố.
- Bản vẽ, sơ đồ.
- Mô hình, vật mẫu.
- Các kết quả khảo sát thử nghiệm (có dấu xác nhận của cơ quan thử nghiệm, đo lường)
- Bản nhận xét của các chuyên gia trong ngành.
- Bản nhận xét của các chuyên gia trong các ngành chức năng liên quan.

Phụ lục hay lý giải khác:

5. Các thuyết minh khác:

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2018
Tác giả hoặc đại diện nhóm tác giả
(Ký và ghi rõ họ tên)